TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/HS- PT
Ngày: 10/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuân

2. Ông Hoàng Văn Giang

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2024/TLPT-HS ngày 29/10/2024 do có kháng cáo của các bị cáo với bản án hình sự sơ thẩm số 164/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Văn Q; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979 tại P, Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Trần Văn Đ (đã chết); Con bà: Dương Thị G; Có vợ là: Hà Thị N và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Đánh bạc" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 (chấp hành xong Bản án ngày 19/3/2020 đã được xóa án tích).

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

2. Dương Duy H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988 tại P, Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố G, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Dương Văn C (đã chết); Con bà: Trần Thị T; Có vợ là: Đặng

Ánh T1 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/9/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định khởi tố bị can số: 275/QĐ-CSĐT về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Trước khi mở phiên toà bị cáo Dương Duy H đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra thông báo về việc rút kháng cáo, vắng mặt do Toà án không triệu tập.

3. Ngoài ra còn có các bị cáo khác, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị. (Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2024, Dương Đức C1, Bùi Văn C2, Dương Văn T2, Dương Bá Q1, Dương Duy H, **Trần Văn Q**, Bùi Văn H1 đến nhà ông Trần Văn K tại tổ dân phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên chơi. Tại đây, C1, C2, T2, Q1, H, Q, H1 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại căn phòng phía sau phòng thờ trên tầng 2 nhà ông K. Lúc này tại phòng đã có sẵn bát, đĩa, quân vị, chiếu cói và được các đối tượng sử dụng làm công cụ để đánh bạc. Khi C1, C2, T2, Q1, H, Q, H1 đánh bạc đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày thì Dương Văn T3 đến tham gia đánh bạc cùng. Quá trình đánh bạc, C1 khai sử dụng 5.300.000 đồng, C2 khai sử dụng 5.000.000 đồng, T2 khai sử dụng 2.000.000 đồng, Q1 khai sử dụng 2.000.000 đồng, H khai sử dụng 5.000.000 đồng, Q khai sử dụng 1.500.000 đồng, H1 khai sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, T3 khai sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Về hình thức đánh "Xóc đĩa" được các đối tượng tham gia đánh bạc quy ước như sau: Có 04 quân vị, một mặt màu trắng, một mặt màu đen, được làm từ mảnh tre, cho 04 quân vị vào 01 chiếc bát, úp 01 chiếc đĩa để xóc. Người xóc cái sẽ xóc đều các quân vị, sau khi xóc đều, người xóc cái đặt bát đĩa bên trong chứa quân vị xuống chiếu bạc. Lúc này, những người tham gia đánh bạc đặt cược tiền vào một trong hai cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Người xóc cái mở bát, nếu trên đĩa quân vị là chẵn (hai mặt đen, hai mặt trắng hoặc bốn mặt đen hoặc bốn mặt trắng) thì người đặt cược tiền vào cửa chẵn thắng, nếu trên đĩa quân vị là lẻ (một mặt đen, ba mặt trắng hoặc một mặt trắng, ba mặt đen) thì người đặt cược tiền vào cửa lẻ thắng. Khi những người tham gia đánh bạc đã đặt cược xong, người xóc cái mở bát, nếu trên đĩa quân vị là chẵn thì người đặt cược tiền vào cửa chẵn thắng, nếu trên đĩa quân vị là lẻ thì người đặt cược tiền vào cửa lẻ thắng. Người thắng sẽ được người xóc cái trả cho số tiền bằng số tiền người đó đã đặt cược, người thua sẽ mất số tiền mà người đó đã đặt cược. Người xóc cái trả tiền cho người thắng và lấy tiền của người thua, nếu số tiền của người thắng ít hơn số tiền người thua thì người xóc cái được hưởng, nếu số tiền của người thắng nhiều hơn số tiền của người thua thì người xóc cái phải bù bằng tiền của mình. Quy định mỗi ván đặt cược tối thiểu là 100.000 đồng và không quy định tối đa.

Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày tổ công tác của Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện bắt giữ các đối tượng và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 27.300.000 đồng (Hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng N1 (thu trên chiếu bạc, được niêm phong ký hiệu "T"); 01 bát sứ màu trắng có hình hoa văn màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng, có hình hoa văn màu đỏ; 04 quân vị làm từ mảnh tre một mặt được tô đen, một mặt để nguyên; 01 vỏ chăn sọc kẻ caro và 01 chiếu cói nhựa. Tạm giữ trên người Dương Văn T2 9.000.000 đồng, tạm giữ trên người Trần Văn Q 200.000 đồng, tạm giữ trên người Bùi Văn C2 26.100.000 đồng, tạm giữ trên người Dương Bá Q1 990.000 đồng, tạm giữ trên người Dương Đức C1 1.600.000 đồng.

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 164/2024/HSST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố: Tuyên bố bị cáo Dương Duy H,Trần Văn Q phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt chính

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Duy H **10** (Mười) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn Q **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Phạt bổ sung các bị cáo Dương Duy H, Trần Văn Q mỗi bị cáo 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra tòa cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác từ 09 đến 12 tháng tù, tù treo phạt bổ sung quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2024 bị cáo Trần Văn Q kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 04/10/2024 bị cáo Dương Duy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt tiền. Trường hợp không được hưởng hình phạt tiền thì đề nghị xem xét cho hưởng án treo. Trước khi mở phiên toà, ngày 02/12/2024 bị cáo Dương Duy H có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Q giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự giữ nguyên hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo .

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do hám lợi, trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 13 giờ 50 phút ngày 11/6/2024, tại phòng trên tầng 2 ngôi nhà của ông Trần Văn K thuộc tổ dân phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Trần Văn Q, Dương Đức C1, Bùi Văn C2, Dương Văn T2, Dương Bá Q1, Dương Duy H, Bùi Văn H1, Dương Văn T3 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Xóc đĩa" được thua bằng tiền Ngân hàng N1 thì bị Công an thành phố P phát hiện, thu giữ vật chứng. Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 27.300.000 đồng.

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo tội danh điều luật trên là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin chuyển án treo của bị cáo Trần Văn Q: Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án 9 tháng tù là có căn cứ; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo chủ động nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm, xuất trình bằng khen của ông Trần Văn Đ là bố đẻ của bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh T tặng vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Mặc dù năm 2019 bị tòa án nhân dân thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" tính đến lần phạm tội này bị cáo thi hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Với những phân tích đánh giá như trên sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng của bị cáo Trần Văn Q áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị

cáo hưởng án treo theo hướng dẫn tại các Nghị quyết hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự .

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5].Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q sửa bản án sơ thẩm số 164/2024/HSST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Trần Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2.Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Trần Văn Q đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 10.200.000đ theo biên lai số 0001789 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- TAND TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản